

Số: **2392** /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **26** tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện dự án xây dựng Bảng giá các loại đất (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Đề cương – Dự toán dự án: Điều tra xây dựng Bảng giá các loại đất (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 360/TTr-STNMT ngày 08/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện dự án xây dựng Bảng giá các loại đất (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

1. Ông Y Giang Gry Niê Knong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng ban;
2. Ông Bùi Thanh Lam, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Phó trưởng ban;
3. Ông Trần Văn Sỹ, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường – Thành viên;
4. Ông Lê Danh Thắng, Phó Giám đốc Sở Tài chính – Thành viên;
5. Ông Lâm Tứ Toàn, Giám đốc Sở Xây dựng – Thành viên;
6. Bà Phan Thị Hồng Thắng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp – Thành viên;
7. Ông Y Hương Niê, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư – Thành viên;



8. Ông Vũ Đức Côn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT – Thành viên;
9. Ông Lưu Văn Khôi, Phó Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột – Thành viên;
10. Ông Võ Văn Dũng, Phó Chủ tịch UBND thị xã Buôn Hồ – Thành viên;
11. Ông Lê Ngọc Hà, Phó Chủ tịch UBND huyện Krông Búk – Thành viên;
12. Ông Y Thắng ÊBan, Phó Chủ tịch UBND huyện Ea H'Leo – Thành viên;
13. Ông Châu Văn Lượm, Phó Chủ tịch UBND huyện Krông Năng – Thành viên;
14. Ông Nguyễn Hùng Thi, Phó Chủ tịch UBND huyện Krông Păk – Thành viên;
15. Ông Lê Đình Chiến, Phó Chủ tịch UBND bàn huyện Ea Kar – Thành viên;
16. Ông Y Bói Byá, Phó Chủ tịch UBND huyện M'Đrăk – Thành viên;
17. Ông Dương Văn Xanh, Phó Chủ tịch UBND huyện Buôn Đôn – Thành viên;
18. Ông Nguyễn Đình Toàn, Phó Chủ tịch UBND huyện Ea Súp – Thành viên;
19. Ông Nguyễn Văn Minh, Phó Chủ tịch UBND huyện Cư M'gar – Thành viên;
20. Ông Nguyễn Xuân Hoàn, Phó Chủ tịch UBND huyện Lắk – Thành viên;
21. Ông Đinh Văn Long, Phó Chủ tịch UBND huyện Krông Bông – Thành viên;
22. Ông Trần Hữu Thọ, Phó Chủ tịch UBND huyện Krông Ana – Thành viên;
23. Ông Võ Tấn Huy, Phó Chủ tịch UBND huyện Cư Kuin – Thành viên;

Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ giúp UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện dự án xây dựng Bảng giá các loại đất (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Thành lập Tổ công tác để giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện dự án xây dựng bảng giá các loại đất (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường – Tổ trưởng;
2. Ông Nguyễn Văn Phó, Phó Phòng Quản lý giá và Công sản, Sở Tài chính – Tổ phó;
3. Bà Phùng Thị Hải Tâm, Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp – Tổ viên;
4. Ông Lê Văn Tĩnh, Trưởng Phòng Quản lý Nhà và Thị trường Bất động sản, Sở Xây dựng – Tổ viên
5. Ông Nguyễn Văn Trường, Phó trưởng Phòng Kinh tế ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư – Tổ viên;
6. Ông Nguyễn Thanh Trà, Chuyên viên Phòng Kế hoạch-Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Tổ viên;
7. Ông Mai Văn Phúc, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, thành phố Buôn Ma Thuột – Tổ viên;
8. Ông Phan Hồng Hà, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, thị xã Buôn Hồ – Tổ viên;
9. Ông Bùi Xuân Giàu, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Búk – Tổ viên;
10. Ông Hà Hoàng Quỳnh, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ea H'Leo – Tổ viên;
11. Ông Trần Minh Tùng, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Năng – Tổ viên;

12. Ông Phan Xuân Lâm, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Pắc – Tổ viên;
13. Ông Nguyễn Đức Đông, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ea Kar – Tổ viên;
14. Ông Khương Văn Phong, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M'Đrăk – Tổ viên;
- Ông Hồ Đắc Thành, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Buôn Đôn – Tổ viên;
15. Ông Nguyễn Văn Đóa, Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ea Súp – Tổ viên;
16. Ông Trần Tuấn Ngọc, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cư M'gar – Tổ viên;
17. Ông Nguyễn Văn Vương, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lắk – Tổ viên;
- Ông Lê Phước Cảnh, Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Bông – Tổ viên;
18. Ông Trần Đình Chiến, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Ana – Tổ viên;
19. Ông Đặng Văn Phong, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cư Kuin – Tổ viên;
- Ông Văn Quốc Triều, Phó trưởng phòng Giá đất và Giải phóng mặt bằng, Chi cục Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường – Tổ viên;
20. Bà Lê Thị Thúy, Chuyên viên phòng Giá đất và Giải phóng mặt bằng, Chi cục Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường – Tổ viên.

Tổ công tác có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra, nghiệm thu kết quả điều tra giá đất thị trường, kết quả tổng hợp giá đất thị trường, dự thảo bảng giá đất và thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên trong Điều 1, Điều 2 của Quyết định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận: *như*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- + CVP, PCVP(Đ/c Dững);
- + Các phòng: TH, KT;
- Lưu: VT, NN&MT(V-50b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị